

Số: **80** /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày **09** tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVI về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2023;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 263/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2023 và Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022; Mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2022; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố năm 2022.

Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất với báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

Năm 2022, tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường; xuất hiện nhiều yếu tố mới, chưa từng có tiền lệ, Thành phố đã chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều giải pháp giữ ổn định và phát triển kinh tế - xã hội. Tăng trưởng kinh tế thành phố đạt mức khá cao so với bình quân chung cả nước và các tỉnh, thành phố khác; một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu tiếp tục có sự tăng trưởng so với cùng kỳ. Khởi công một số công trình, dự án lớn trong các lĩnh vực như giao thông, đô thị, góp phần nâng tầm vị thế và mở đường phát triển cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội của thành phố. Các lĩnh vực

văn hóa, xã hội, môi trường tiếp tục được quan tâm, chú trọng phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được cải thiện mạnh mẽ; chỉ số cải cách hành chính (PAR) lần đầu tiên bứt phá lên vị trí đứng đầu cả nước. Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, Nhân dân tin tưởng, đồng thuận và ủng hộ.

Tuy nhiên, sự phát triển kinh tế - xã hội vẫn còn một số, hạn chế. Có 05 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu không đạt mục tiêu đề ra, trong đó có chỉ tiêu quan trọng về phát triển kinh tế là tốc độ tăng GRDP. Hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, áp lực trong bối cảnh giá xăng dầu, nguyên vật liệu, chi phí vận tải ở mức cao. Công tác chuẩn bị đầu tư, tiến độ giải phóng mặt bằng và thi công tại một số dự án vẫn còn chậm. Tiến độ công tác quy hoạch chưa đạt kết quả như mong muốn. Đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn do tác động của đại dịch COVID-19.

Những yếu kém có nguyên nhân khách quan và chủ quan: Tình hình, bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh, phức tạp, khó lường; xuất hiện nhiều yếu tố mới, chưa từng có tiền lệ. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có lúc, có nơi chưa kịp thời, còn lúng túng, bị động, thiếu quyết liệt. Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền địa phương chưa được chặt chẽ, chưa giải quyết kịp thời những phát sinh, vướng mắc trong công tác quản lý. Việc phân cấp, phân quyền chưa thật sự mạnh mẽ; cơ chế đôn đốc, kiểm tra, giám sát và kiểm soát chưa thật sự hiệu quả. Một bộ phận cán bộ thực thi còn chưa quyết liệt, nhay bén, bên cạnh đó còn có tâm lý né tránh, sợ trách nhiệm trong triển khai công vụ.

Điều 2. Về mục tiêu, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu và nhiệm vụ, giải pháp năm 2023.

1. Chủ đề năm 2023 của thành phố

“Đẩy mạnh chính trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Thực hiện chuyển đổi số”.

2. Mục tiêu tổng quát

Tăng tốc đổi mới, cơ cấu lại, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh, khả năng chống chịu và thích ứng nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thành phố. Kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh. Quyết liệt chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực, tăng tốc thực hiện các giải pháp đột phá về xây dựng, phát triển, hiện đại hóa đô thị, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng khu, cụm công nghiệp, hạ tầng du lịch và hạ tầng số. Tiếp tục thu hút, tạo mọi điều kiện để triển khai các động lực mới cho phát triển kinh tế thành phố.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho sản

xuất kinh doanh, thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số mạnh mẽ. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế, liên kết vùng.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá so sánh 2010) tăng khoảng 12,7% - 13% so với năm 2022, trong đó: nhóm nông, lâm, thủy sản tăng 1,02%; nhóm công nghiệp, xây dựng tăng 15,9% - 16,2%; nhóm dịch vụ tăng 9,1% - 9,5%; thuế và trợ cấp sản phẩm tăng 10,8%.

(2) GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 8.150 USD;

(3) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 15%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt 46%; tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 54,26%.

(4) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 116.442,134 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 42.500 tỷ đồng; thu xuất nhập khẩu: 69.900 tỷ đồng.

(5) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 190.000 tỷ đồng;

(6) Sản lượng hàng hoá thông qua cảng đạt 185 triệu tấn;

(7) Kim ngạch xuất khẩu đạt 31 tỷ USD;

(8) Thu hút khách du lịch đạt trên 7,3 triệu lượt khách;

(9) Xây dựng nông thôn mới: Hoàn thành xây dựng 35 xã nông thôn mới kiểu mẫu triển khai (bao gồm 05 xã thuộc huyện Cát Hải) từ năm 2022 và triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 35 xã tiếp theo năm 2023.

(10) Tỷ trọng năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) đóng góp tăng trưởng đạt 43%.

(11) Thu hút 2,0 đến 2,5 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

(12) Tỷ lệ thất nghiệp thành thị ở mức 3,59%.

(13) Giải quyết việc làm cho 57.300 lượt người lao động;

(14) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 86,5%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng chứng chỉ là 38%;

(15) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 93%;

(16) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo quốc gia giai đoạn 2022-2025) là 0,4%;

c) Các chỉ tiêu môi trường:

(17) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn đạt 100%;

(18) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý hợp vệ sinh: ở đô thị đạt 100%; nông thôn: thu gom đạt 96%, xử lý hợp vệ sinh đạt 75%.

(19) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật 38,3%.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu.

a) Tăng tốc đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo định hướng phát triển 03 trụ cột chủ yếu: công nghiệp công nghệ cao, cảng biển - logistics, du lịch - thương mại

Tăng tốc, quyết liệt thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo Nghị quyết, Chương trình hành động, trong đó trọng tâm là cụ thể các cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội gắn với thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ thành phố. Rà soát, đánh giá kết quả giữa nhiệm kỳ về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVI để có các giải pháp, lộ trình phù hợp, sát thực tiễn, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra. Xây dựng và triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu. Thu hút đầu tư các dự án năng lượng sử dụng công nghệ 4.0, công nghệ sạch tập trung vào công nghiệp điện gió ngoài khơi, điện rác. Hoàn thành các thủ tục thành lập 4 KCN mới: KCN Nam Tràng Cát, KCN Thủy Nguyên, KCN Tràng Duệ 3, KCN Giang Biên 2; tập trung giải phóng mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng tại KCN Tiên Thanh, KCN Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng, KCN Nam Đình Vũ Khu 1, KCN Nam Đình Vũ Khu 2, KCN VISIP, KCN Cầu Kiền.... Triển khai các thủ tục đầu tư khu công nghiệp Vinh Quang, khu công nghiệp An Hòa, huyện Vĩnh Bảo và khu công nghiệp Tân Trào. Đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN đã có quyết định đầu tư; hoàn thành các thủ tục đầu tư thành lập mới các CCN: Quang Phục, Dừng Tiến, An Thọ...

Đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3, 4, 5, 6

thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng. Xúc tiến thu hút các nhà đầu tư xây dựng khu dịch vụ logistics cấp quốc gia, xây dựng các bến tiếp theo thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng. Khởi động tìm kiếm, làm việc với các nhà đầu tư quan tâm đầu tư Cảng biển Nam Đồ Sơn.

Phục hồi và phát triển du lịch gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm gia tăng giá trị trải nghiệm với chi phí hợp lý; nghiên cứu, phát triển các sản phẩm du lịch (lưu niệm) đặc trưng của thành phố. Nghiên cứu phát triển thị trường Hàn Quốc kết hợp với việc khai thác đường bay Hải Phòng - Busan. Phát triển hạ tầng du lịch, nhất là các dự án du lịch, khu nghỉ dưỡng cao cấp, tầm cỡ quốc tế: hoàn thành Khu du lịch quốc tế Đồi Rồng, giai đoạn I Dự án Khu du lịch Cái Giá - Cát Bà (Cát Bà Amanita); thúc đẩy triển khai dự án khu đô thị du lịch dịch vụ Cát Đồn, khu du lịch dịch vụ Vịnh trung tâm Cát Bà, Khách sạn 5 sao HYATT Cát Bà, tuyến cáp treo Phù Long - Cát Bà...

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các trung tâm thương mại lớn, thu hút các nhà đầu tư xây dựng trung tâm thương mại tại các huyện ven đô. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong thương mại điện tử và các hoạt động xúc tiến thương mại. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai các giải pháp xúc tiến xuất khẩu của thành phố giai đoạn sau dịch COVID-19. Xây dựng, phát triển các cụm liên kết sản xuất - chế biến tiêu thụ nông sản tại các địa phương có sản lượng nông sản lớn, thuận lợi giao thông, lao động, logistics. Phát triển hệ thống cảng cá, nâng cấp khu neo đậu tàu, thuyền tránh trú bão, cơ sở hạ tầng dịch vụ nghề cá kết hợp với cơ sở hạ tầng phục vụ chế biến thủy sản.

b) Theo dõi chặt chẽ, có phương án ứng phó hiệu quả với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra, nhất là nguy cơ “dịch chồng dịch”

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 của Trung ương, thành phố gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện hiệu quả việc kiểm soát dịch bệnh trên quan điểm phòng dịch từ sớm, từ xa, từ cơ sở; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, không để dịch bùng phát trở lại. Đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19.

c) Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển

Quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất đai, tài nguyên khoáng sản, bất động sản thuộc sở hữu Nhà nước. Tiếp tục rà soát tất cả các nguồn thu, khai thác thu qua công tác thanh tra, kiểm tra, thu hồi nợ đọng thuế, thu từ hộ cá nhân kinh doanh. Quản lý chặt chẽ sử dụng hóa đơn, kịp thời xử phạt và thu nộp ngân sách đối với các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp. Kiểm soát chi ngân sách nhà nước hiệu quả, chi đúng, chi đủ, tránh tình trạng thất thoát.

Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh huy động vốn, mở rộng tín dụng phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, góp phần xử lý tín dụng đen.

Tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI). Tổ chức các hội nghị đối thoại, tiếp xúc doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; Hội nghị kết nối các doanh nghiệp trong nước với các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI).

Tập trung nguồn lực triển khai hoàn thành 08 dự án, khởi công 10 dự án theo danh mục dự án trọng điểm năm 2023. Tháo gỡ khó khăn, đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án ngoài ngân sách: Nhà ga hàng hóa Cảng hàng không quốc tế Cát Bi; Dự án Tổ hợp trung tâm thương mại, vui chơi giải trí, khách sạn 5 sao và văn phòng cho thuê để thực hiện chỉnh trang đô thị tại khu vực chợ Sắt; dự án xây dựng công trình đa chức năng tại số 4 Trần Phú... Kiên quyết xử lý đối với các dự án không triển khai, chậm triển khai, không thực hiện đúng chủ trương của thành phố và các quy định hiện hành.

d) Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị; Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

Hoàn thành và triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt. Lập quy hoạch phân khu, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chi tiết để cụ thể hóa Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt. Xây dựng Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng, Chương trình phát triển từng đô thị theo quy định.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án Phát triển nhà ở nhà xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố. Khởi công khu nhà ở xã hội ở kho 3 Lạc Viên, khu nhà ở xã hội tại phường Vĩnh Niệm; xây dựng nhà ở cho công nhân tại các khu công nghiệp; hoàn thành xây dựng 21 công viên trong năm 2023. Tăng cường rà soát, quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư trên địa bàn các quận, huyện, bảo đảm nhu cầu tái định cư phục vụ triển khai các dự án hạ tầng, phát triển đô thị tại các địa phương.

Tiếp tục cải tạo, nâng cấp các tuyến đường đô thị; triển khai dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng cho một số phường tại các quận: Kiến An, Dương Kinh, Đồ Sơn; hoàn thành Dự án xây dựng, lắp đặt hệ thống lan can bảo vệ dọc các tuyến đường hờ thoát nước và hồ điều hòa trên địa bàn các quận trung tâm. Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng; thu hút đầu tư xây dựng các điểm đỗ xe, bãi đỗ xe.

Hoàn thành xây dựng 35 xã nông thôn mới kiểu mẫu từ năm 2022 chuyển sang và triển khai xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 35 xã tiếp theo năm 2023.

e) Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số mạnh mẽ

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các chương trình, kế hoạch KH&CN có mục tiêu, trọng điểm giai đoạn 2021-2025. Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp KH&CN và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo. Tăng cường hoạt động tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng và phát triển công nghệ.

Nâng cao chỉ số Xếp hạng chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI). Hình thành trung tâm dữ liệu dùng chung, xây dựng nền tảng số, dữ liệu dùng chung phục vụ xây dựng chính quyền số. Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) và Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC). Xây dựng hệ thống định danh điện tử, phát triển nền tảng thanh toán điện tử. Duy trì vận hành, khai thác Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến thành phố, kết nối, liên thông Cổng dịch vụ công quốc gia. Xây dựng, phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao. Tập trung đẩy mạnh công tác chinh trang, ngầm hóa mạng cáp ngoại vi viễn thông.

g) Phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

Tập trung phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp. Chăm lo đời sống cho công nhân, người lao động, trọng tâm là công nhân, lao động trong các khu kinh tế, khu công nghiệp. Xây dựng một số cơ chế, chính sách hỗ trợ đối tượng mua nhà hoặc thuê nhà ở xã hội; phát triển cơ sở lưu trú trong các khu công nghiệp để giải quyết vấn đề thiếu nhà ở cho công nhân, người lao động.

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; phát triển y tế chuyên sâu; tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; chăm sóc tốt sức khỏe người cao tuổi. Tiếp tục phát triển mạng lưới y tế cơ sở và y tế dự phòng. Kiểm soát hiệu quả dịch bệnh; tăng cường công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm. Tập trung triển khai Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng, Dự án đầu tư xây dựng nhà điều trị bệnh nhân 7 tầng tại Bệnh viện Kiến An, Dự án đầu tư xây mới, nâng cấp 18 trạm y tế tuyến xã, thành phố.

Thực hiện sắp xếp bộ máy, tuyển dụng viên chức, đầu tư mua sắm cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn. Thực hiện tốt công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Xúc tiến hợp tác đầu tư xây dựng các

trường phổ thông, cơ sở đại học quốc tế, chất lượng cao. Đề xuất các giải pháp tăng cường đầu tư, cải tạo, nâng cấp các trường THPT trên địa bàn thành phố. Thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp, chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp.

Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, nghệ thuật, thể thao phục vụ các nhiệm vụ chính trị và các ngày lễ lớn của cả nước và thành phố; Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng năm 2023. Triển khai thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc. Hoàn thành lựa chọn biểu tượng thành phố Hải Phòng. Trùng tu tôn tạo di tích cấp quốc gia giai đoạn 2023-2027. Quan tâm đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa ở cơ sở, nhất là khu vực đô thị. Đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên; giữ vững thành tích các môn thể thao thể mạnh của thành phố.

Thực hiện đầy đủ các chính sách của trung ương và thành phố về ưu đãi người có công, trợ giúp xã hội. Tiếp tục tổ chức thực hiện thăm, tặng quà cho người có công, người nghèo, người cao tuổi và các đối tượng chính sách xã hội nhân dịp các ngày lễ, tết. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các cơ chế, chính sách của thành phố hỗ trợ giảm nghèo. Phần đầu đạt hệ thống chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội năm 2023 do Chính phủ giao nhằm mở rộng diện bao phủ và nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội.

h) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

Quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đất đai và các nguồn lực tài nguyên thiên nhiên. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 của thành phố. Tăng cường xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Tiếp tục rà soát, xử lý các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật.

Nghiên cứu, đề xuất các định hướng, nhiệm vụ giải pháp lâu dài bảo vệ nguồn nước ngọt, bảo vệ các dòng sông cung cấp nguồn nước ngọt cho thành phố; đẩy nhanh tiến độ đầu tư dự án bảo vệ nguồn nước ngọt sông Rế.

Triển khai Đề án tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2050. Thu hút đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý rác thải với công nghệ hiện đại. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, xử lý vi phạm pháp luật, tội phạm về tài nguyên môi trường. Triển khai cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển thành phố. Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn, đặc biệt là hạn hán, xâm nhập mặn; nâng cao chất lượng dự báo

thời tiết, cảnh báo thiên tai. Chủ động trong phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

i) Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Đẩy nhanh thực hiện việc sắp xếp, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, phân công lại nhiệm vụ của các ngành, địa phương theo đúng chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với tình hình thực tế. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. Tiếp tục triển khai các bước công việc xây dựng các Đề án: Đề án xây dựng chính quyền đô thị; Đề án thành lập thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên; Đề án chuyển đổi huyện An Dương thành quận.

Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm tập trung vào những vấn đề xã hội quan tâm, dễ phát sinh tiêu cực; thực hiện xử lý chòng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra quy định. Phấn đấu tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đạt trên 85%, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài, các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, chú trọng giải pháp công khai, minh bạch hoạt động cơ quan, đơn vị, minh bạch tài sản thu nhập của cán bộ, công chức.

Tổ chức triển khai kịp thời các luật, nghị quyết của cấp có thẩm quyền. Nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính khả thi, phát huy hiệu quả khi triển khai thực hiện. Chú trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nhân dân.

k) Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội

Phát huy tinh thần chủ động hội nhập, đưa các mối quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, ổn định, bền vững, đồng thời tích cực mở ra những cơ hội hợp tác mới; thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa và giáo dục; phát huy vai trò chủ động của thành phố tại các cơ chế đa phương. nỗ lực đưa Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà trở thành Di sản Thiên nhiên thế giới.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để bất ngờ xảy ra. Tổ chức lực lượng đấu tranh hiệu quả với các loại tội phạm, tăng cường tuần tra vũ trang, kiểm tra hành chính tại các điểm, tụ điểm phức tạp về an ninh trật tự. Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử. Triển khai quyết liệt các giải pháp kiểm chế, giảm tai nạn, không để xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài và đua xe trái phép.

Hướng dẫn khắc phục sơ hở về bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy; thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy. Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2023. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2023 bảo đảm chất lượng, triển khai xây dựng Hải đội dân quân thường trực. Tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự, hướng dẫn các quận, huyện: Ngô Quyền, Lê Chân, An Dương, Tiên Lãng tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường diễn tập bảo đảm khu vực phòng thủ. Tuyên truyền, kiểm tra, kiểm soát thực hiện có hiệu quả đề án phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU) đến năm 2025. Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

5. Danh mục các dự án trọng điểm 2023

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện Nghị quyết bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ KH và ĐT;
- TTTU, TTHĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- UBMTTQVN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- ĐB HĐND TP khóa XVI;
- VP: TU, ĐĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các Quận, Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- Công báo HP, Công TTĐT TP;
- Báo HP, Đài PT và TH HP;
- CV VP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.



Phạm Văn Lập

DANH MỤC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 80 /NQ-HĐND ngày 09 /12/2022
của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư/ Dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)
I	DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2023		
I.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ		
1	Dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	45/NQ-HĐND ngày 04/11/2021	308.220,00
2	Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	3279/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	1.940.931,00
3	Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 10 đoạn từ cầu Đá Bạc đến cầu Kiền	3095/QĐ-UBND, ngày 07/10/2020	1.220.720,20
4	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường bộ ven biển (Km1+00) đến ngã ba Vạn Bún (đường Lý Thái Tổ), quận Đồ Sơn, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn.	1936/QĐ-UBND, ngày 10/7/2020; 61/NQ-HĐND, ngày 19/10/2022	959.188,00
5	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối từ cầu Lạng Am, xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo đến đường bộ ven biển	2662/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019; 1183/QĐ-UBND, ngày 19/4/2022	1.343.185,00
6	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối tỉnh lộ 354 qua Khu công nghiệp Kiến Thụy đến đường bộ ven biển tại xã Đoạn Xá, huyện Kiến Thụy	2650/QĐ-UBND, ngày 31/10/2019	924.238,00
7	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng từ ĐT.353 đến cầu Thái Bình (Km0-Km19+645)	2513/QĐ-UBND, ngày 24/8/2020; 2945/QĐ-UBND, ngày 13/10/2021	946.367, 00
I.2. DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH			
8	Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo hình thức (BOT).	2609/QĐ-UBND, ngày 28/10/2016; 2322/QĐ-UBND, ngày 07/9/2017; 550/QĐ-UBND, ngày 14/3/2018	3.768.885,00
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG NĂM 2023		
II.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ		
9	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm.	3103/QĐ-UBND, ngày 22/9/2022	2.513.243,00

STT	Tên Dự án	Văn bản phê duyệt chủ trương đầu tư/ Dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)
10	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	3104/QĐ-UBND, ngày 22/9/2022	2.336.896,00
11	Dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ – Hưng Đạo – đường Bùi Viện	24/NQ-HĐND, ngày 12/8/2021	7.439.524,00
12	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	2272/QĐ-UBND, ngày 13/7/2022	1.334.876,00
II.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGOÀI NGÂN SÁCH		
13	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2 Cảng Hàng Không Quốc tế Cát Bi và Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng Không Quốc tế Cát Bi	3067/QĐ-UBND, ngày 25/10/2021	2.405.796,00
14	Sân Golf Ruby Tree	3201/QĐ-UBND, ngày 09/11/2021	2.100.000,00
15	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tổng kho 3 Lạc Viên (số 142 Lê Lai), phường Máy Chai và phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	2212/QĐ-UBND, ngày 08/7/2022; 3365/QĐ-UBND, ngày 07/10/2022	4.865.158,50
16	Dự án xây dựng khu nhà ở công nhân viên Công ty TNHH Pegatron Việt Nam	555/QĐ-BQL, ngày 25/02/2022	1.560.000,00
17	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và khu phi thuế quan Xuân Cầu	535/QĐ-TTg, ngày 01/4/2021	11.100.000,00
18	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	647/QĐ-TTg, ngày 27/5/2022	4.597.460,00
III	DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2022 SANG NĂM 2023		
19	Dự án Tổ hợp trung tâm thương mại, vui chơi giải trí, khách sạn 5 sao và văn phòng cho thuê để thực hiện chỉnh trang đô thị tại khu vực chợ Sắt	3232/QĐ-UBND, ngày 11/11/2021	6.060.930,00
20	Dự án xây dựng các bến số 3, 4, 5, 6 tại Cảng cửa Ngõ Quốc tế Hải Phòng	1323/QĐ-TTg, ngày 09/10/2019; 299/QĐ-TTg, ngày 04/3/2021; 186/QĐ-TTg, ngày 11/02/2022	15.897.272,00